| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LONG HỒ**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 268/2023/QĐST - HNGĐ | *Long Hồ, ngày 06 tháng 9 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ số: 186/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023, giữa:

*1. Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1980.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho chị Nguyễn Thị N: Luật sư Phạm Hoài Duy T – Văn phòng luật sư HA – Thuộc đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long

*2. Bị đơn*: Anh Tống Hữu T, sinh năm 1974.

Cùng trú tại: Số 1A/1 ấp PA, xã PĐ, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long

*3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ngân hàng NNVPTNTVN – Chi nhánh huyện LH.

Địa chỉ: Khóm 5, thị trấn LH, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Tống Hữu T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Tống Huỳnh Thảo H, sinh năm 2000 và Tống Huỳnh Thảo T, sinh ngày 07/7/2005, đã trưởng thành không yêu cầu giải

quyết.

- Về tài sản chung: Chị N và anh T không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Anh T và chị N đã trả toàn bộ nợ vay cho Ngân hàng NNVPTNTVN – Chi nhánh huyện LH nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng) theo lai thu số: 0004891 ngày 05/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại cho chị N số tiền 1.150.000đ (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo lai thu số, ngày, tháng, năm nêu trên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện LH;
- UBND xã Phú Đức - LH – VL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
*(Đã ký)*

**Đặng Thị Ngọc Tú**